

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 1156/TCTCHKVN-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
trên BCTC năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2020

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Thực hiện theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP xin giải trình về chênh lệch Lợi nhuận sau thuế trên BCTC tổng hợp và hợp nhất năm 2019 của ACV như sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
I. Báo cáo tài chính tổng hợp				
Lợi nhuận sau thuế	8.042.626.863.710	6.050.757.480.716	1.991.869.382.994	32,9%
II. Báo cáo tài chính hợp nhất				
Lợi nhuận sau thuế	8.214.156.921.613	6.185.353.800.710	2.028.803.120.903	32,8%

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế năm 2019 chênh lệch trên 10% so với năm 2018 do các yếu tố chủ yếu sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
I. Báo cáo tài chính tổng hợp				
Doanh thu thuần	18.332.079.929.620	16.126.386.235.504	2.205.693.694.116	13,7%
Giá vốn hàng bán	9.041.597.356.641	8.341.818.698.045	699.778.658.596	8,4%
Doanh thu hoạt động tài chính	2.158.135.375.700	1.723.553.138.174	434.582.237.526	25,2%
Chi phí tài chính	103.842.775.190	887.980.137.475	(784.137.362.285)	-88,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	996.901.784.705	869.279.324.134	127.622.460.571	14,7%

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
II. Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu thuần	18.328.551.736.948	16.123.160.717.170	2.205.391.019.778	13,7%
Giá vốn hàng bán	8.994.924.115.637	8.295.605.070.971	699.319.044.666	8,4%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.919.789.862.817	1.363.440.280.033	556.349.582.784	40,8%
Chi phí tài chính	103.842.775.190	755.865.128.377	(652.022.353.187)	-86,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.006.436.658.672	878.228.923.176	128.207.735.496	14,6%

- Doanh thu thuần năm 2019 tăng so với năm 2018 do sản lượng vận chuyển qua các Cảng hàng không tăng lên và một số đơn giá dịch vụ được điều chỉnh tăng theo lộ trình được quy định tại Quyết định số 2345/QĐ-BGTVT ngày 08/08/2017 của Bộ Giao thông vận tải.

- Doanh thu hoạt động tài chính năm 2019 tăng so với năm 2018 do lãi tiền gửi ngân hàng và lãi chênh lệch tỉ giá đánh giá lại gốc ngoại tệ cuối kỳ.

- Chi phí tài chính năm 2019 giảm so với năm 2018 do không phát sinh lỗ chênh lệch tỉ giá đánh giá lại gốc ngoại tệ cuối kỳ.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2019 tăng so với năm 2018 do các chi phí biến đổi tăng theo sản lượng doanh thu.

Kính mong Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét, chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; B.TGD; BKS;
- VP TCTy (đăng tải lên website);
- Lưu VT; TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Thế Phiệt